

# GẶP GỠ NỮ TIẾN SĨ CHUYÊN NGÀNH DU LỊCH ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM

**CHỊ PHẠM HƯƠNG TRANG – GIẢNG VIÊN KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ, TRƯỞNG QUỐC TẾ, ĐHQGHN ĐÃ TRỞ THÀNH NỮ TIẾN SĨ CHUYÊN NGÀNH DU LỊCH ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM.**

**KHI ĐĂNG KÝ HỌC TIẾN SĨ, PHẠM HƯƠNG TRANG NHẬN ĐƯỢC HỌC BỔNG CỦA MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC NƯỚC NGOÀI, NHƯNG CHỊ ĐÃ QUYẾT ĐỊNH LỰA CHỌN HỌC TRONG NƯỚC. BẢN TIN ĐHQGHN ĐÃ CÓ CUỘC TRÒ CHUYỆN VỚI TS. PHẠM HƯƠNG TRANG.**

**THÙY DIỄM**

**Xin được chúc mừng chị đã trở thành nữ tiến sĩ chuyên ngành Du lịch đầu tiên tại Việt Nam. Xin chị chia sẻ lý do quyết định theo học ngành này ở trong nước và những khó khăn, thuận lợi trong suốt quá trình?**

Tôi đã trải qua một quãng thời gian không hề dễ dàng: vừa học tập, hoàn thành nhiệm vụ của một giảng viên, vừa chăm lo cho gia đình và con cái. Nhưng rất may, trong những giai đoạn khó khăn, vất vả tôi luôn nhận được sự hỗ trợ, động viên của đồng nghiệp trong Khoa Kinh tế và Quản lý và từ phía gia đình. Lúc này đây, khi đã hoàn thành nhiệm vụ quan trọng, nhìn lại chặng đường đã qua, tôi hiểu, nếu mình quyết tâm thì công việc dù khó khăn, vất vả đến mấy cũng sẽ vượt qua.

Du lịch là một ngành dịch vụ quan trọng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế của nhiều nước, đặc biệt là Việt Nam. Tiềm năng du lịch của Việt Nam rất lớn do ưu đãi thuận lợi về địa lý, khí hậu và điều kiện tự nhiên, xã hội, lịch sử. Vì



vậy, việc theo đuổi học vị tiến sĩ chuyên ngành du lịch sẽ giúp tôi có được cơ hội nghề nghiệp tốt và thuận lợi hơn trong tương lai.

Mặc dù tiềm năng dồi dào nhưng tính cạnh tranh cho du lịch Việt còn chưa cao. Trong bối cảnh ngành du lịch có nhiều thay đổi, đặc biệt sau đại dịch Covid-19, nhiều xu hướng du lịch mới ra đời đòi hỏi nguồn nhân lực với các yêu cầu kĩ năng mới như số hóa, ứng dụng công nghệ... Việc học tiến sĩ cho phép tôi đóng góp, xây dựng và hình thành những kiến thức, kĩ năng chuyên ngành thông qua các dự án, các nghiên cứu để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch. Tiến sĩ là bậc học cao nhất hiện nay ở hầu hết các nước trên thế giới. Mặc dù mô hình đào tạo có sự khác biệt nhưng giống nhau ở những nguyên tắc chung để đảm bảo tổ chức và chất lượng đầu ra. Đặc biệt, việc học tiến sĩ đề cao sự nghiên cứu và công bố

quốc tế nên phụ thuộc nhiều vào nỗ lực của người học, chứ không chỉ cần hoàn thành các môn học. Vì vậy, học tiến sĩ ở Việt Nam hay nước ngoài sẽ không tạo sự khác biệt gì về chất lượng nếu được tổ chức đào tạo ở một trường đại học có uy tín, được các giảng viên có học vị cao, nhiều công bố quốc tế hướng dẫn và có sự khuyến khích hỗ trợ từ cơ quan, gia đình. Trong thời điểm đáng kể, hồ sơ của tôi đã được trường đại học nước ngoài tiếp nhận và trao học bổng. Tuy nhiên, tôi quyết định chọn học tại Việt Nam vì những sự hỗ trợ và động viên nêu trên. Khó khăn duy nhất trong giai đoạn học tiến sĩ ở Việt Nam là việc cân bằng giữa công việc - học tập nghiên cứu - gia đình, đặc biệt những giai đoạn nước rút chạy deadline.

**Trong CV của chị cho thấy chị từng nhận được rất nhiều học bổng và được nhận xét là "trùm săn học bổng". Chị cũng là người duy nhất ở Việt Nam đạt được học bổng Surplace của AAI (Áo) và sau đó là học bổng học 2 bằng thạc sĩ do Cơ quan Trao đổi Hàn lâm Đức (DAAD) trao tặng khi Việt Nam mới biết đến internet. Chị có thể kể thêm về "duyên đầu tiên" cũng như chia sẻ kinh nghiệm để có thể săn học bổng cho các bạn sinh viên?**

Một trong những "danh hiệu" khiến tôi tự hào khi được gọi là "trùm học bổng". Tôi được nhiều học bổng cùng một thời điểm cho các bậc học từ đại học tới thạc sĩ, ví dụ như học bổng Surplace dành cho 4 năm học đại học tại Việt Nam do tổ chức AAI (Áo) trao tặng, học bổng WUS dành cho sinh viên xuất sắc nhất tại các trường đại học Việt Nam, rồi học bổng cho bằng Diploma Áo do Bộ Giáo dục Áo trao tặng, học bổng DAAD (Đức) cho 2 bằng thạc sĩ.

Duyên đầu tiên đến với học bổng khi tôi còn là sinh viên tại Việt Nam, trong những năm 2000, khi internet còn rất mới. Lúc đó, qua giới thiệu của thầy giáo người Đức, tôi có tham gia cuộc thi viết bài về khác biệt văn



hóa giữa Đức và Việt Nam và gửi hồ sơ xin học bổng của tổ chức AAI. Đây cũng là thử thách đầu tiên và rất may mắn của tôi.

Sau thời gian đó, tôi nghiên cứu kỹ hơn về các cơ hội học bổng và chuẩn bị hồ sơ để "sẵn" học bổng cho các bậc học tiếp theo. Thực tế, tôi đã có rất nhiều cơ hội nhận học bổng và thậm chí còn được cơ hội "từ chối" lời mời trao học bổng. Kinh nghiệm của tôi là lên kế hoạch từ sớm từ khi còn đang đi học và chuẩn bị một profile (hồ sơ) tốt. Profile tốt thể hiện ở chỗ bạn muốn đạt được điều gì và chuẩn bị những gì để đạt được điều đó, và bạn có phải là người năng động hay không. Như vậy, nếu chỉ học giỏi, có GPA cao chưa đủ, sinh viên cần có các kỹ năng nghề nghiệp cần thiết (kinh nghiệm đi làm), năng động, sáng tạo (tham gia các hoạt động, các cuộc thi) để thể hiện khả năng làm việc nhóm, khả năng tổ chức, lãnh đạo, sáng tạo hay tình nhân ái (tham gia các hoạt động vì cộng đồng).

**Chị có thể cho biết triển vọng phục hồi, phát triển của ngành Du lịch – Khách sạn hậu Covid-19 sẽ như thế nào? Lời khuyên của chị dành cho các sinh viên ngành Quản trị khách sạn, Thể thao và Du lịch là gì?**

Sau thời gian chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19, ngành du lịch thế giới và Việt Nam đang bước vào giai đoạn phục hồi và phát triển. Hơn lúc nào hết, du lịch Việt cần đảm bảo nguồn nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng thích nghi với môi trường mới luôn thay đổi và đầy thử thách ngày nay. Đây cũng là cơ hội và thách thức lớn với sinh viên ngành Quản trị khách sạn, Thể thao và Du lịch. Thời gian phục hồi chính là thời gian ngành du lịch tái cơ cấu, tập trung phát triển nguồn nhân lực mới, xây dựng các chính sách trọng dụng và đào tạo nhân lực chất lượng cao. Vì vậy, việc tập trung học tập tốt, song song với việc tích lũy kinh nghiệm thực tế trong thời gian học ở đại học sẽ giúp các em có cơ hội và phát triển nghề nghiệp mong muốn.

**Xin trân trọng cảm ơn TS. Phạm Hương Trang!**